SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TÂN BÌNH

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN LỚP 10
(BAO GỒM HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀ HỌC SINH TUYỂN THẲNG)
NĂM HỌC 2021 - 2022

Mã hồ sơ	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Tổng điểm	Trường THCS
K22-001	169774	LÊ THỊ NHÃ	ÁI	Nữ	29/07/2005	24.4	THCS HÙNG VƯƠNG
K22-002	167766	HOÀNG BẢO	AN	Nam	11/10/2006	24.9	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-003	168671	ĐẶNG HOÀNG	AN	Nam	18/05/2006	23.6	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-004	168678	NGUYỄN PHẠM	AN	Nam	24/04/2006	24.2	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-005	168681	PHẠM THỊ HOÀNG	AN	Nữ	14/11/2006	23	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-006	169778	LÊ NGUYỄN THU	AN	Nữ	10/12/2006	24.7	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-007	169781	MAI THANH THÙY	AN	Nữ	16/01/2006	24.1	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-008	169783	NGUYỄN HOÀI	AN	Nữ	29/12/2005	24.8	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-009	169788	NGUYỄN TRẦN PHÚC	AN	Nam	30/12/2006	23.2	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-010	169796	VÕ PHÚC TÂM	AN	Nữ	03/02/2006	25.2	THCS HOÀNG DIỆU
K22-011	171400	PHẠM ĐẶNG QUỐC	AN	Nam	03/01/2006	24.3	THCS NGUYỄN TRÃI
K22-012	168686	CAO THANH	ÂN	Nữ	15/12/2006	23.2	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-013	168693	NGUYỄN LÊ GIA	ÂN	Nam	23/11/2006	25.1	THCS THOẠI NGỌC HẦU
K22-014	174732	VŨ THIÊN	ÂN	Nam	23/05/2006	24.6	THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG A
K22-015	92381	LƯU THỤC	ANH	Nữ	04/07/2006	24.4	THCS TÂN BÌNH
K22-016	93304	NGUYỄN TRẦN QUỐC	ANH	Nam	05/03/2006	25	THCS LÊ QUÝ ĐÔN
K22-017	95352	NGUYỄN PHƯƠNG	ANH	Nữ	22/10/2006	23.4	THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG A
K22-018	142392	NGUYỄN VIẾT THÁI	ANH	Nam	06/09/2006	22.9	THCS HOÀNG HOA THÁM
K22-019	142418	TRẦN TUẤN	ANH	Nam	17/06/2006	25.2	THCS TRẦN VĂN QUANG
K22-020	167782	BÙI LÊ TRÂM	ANH	Nữ	05/11/2006	24.8	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-021	167789	HUỲNH NHẬT QUỐC	ANH	Nam	06/09/2006	23.1	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-022	167793	LÊ THỊ PHƯƠNG	ANH	Nữ	04/08/2006	25.1	THCS NGUYỄN HUỆ

Mã hồ sơ	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Tổng điểm	Trường THCS
K22-023	167794	LÊ TRẦN PHƯƠNG	ANH	Nữ	31/08/2006	24.3	THCS NGUYỄN HUỆ
K22-024	167801	NGUYỄN HẢI	ANH	Nữ	20/01/2006	25.1	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-025	167802	NGUYỄN HOÀNG NGỌC	ANH	Nữ	20/09/2006	26.4	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-026	167814	PHẠM MINH	ANH	Nữ	20/10/2006	24.9	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-027	167818	TRẦN NGỌC TRÂM	ANH	Nữ	01/08/2006	23.2	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-028	167819	TRẦN NGỌC TÚ	ANH	Nữ	24/02/2006	26	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-029	168704	HOÀNG NGỌC VÂN	ANH	Nữ	03/01/2006	23.1	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-030	168706	HOÀNG TRẦN TÚ	ANH	Nữ	26/07/2006	24.5	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-031	168709	LÊ NGUYỄN PHÚC	ANH	Nam	25/07/2006	24.8	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-032	168715	NGUYỄN HOÀNG THÁI	ANH	Nữ	24/09/2006	25.3	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-033	168719	NGUYỄN MINH	ANH	Nữ	15/03/2006	23.2	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-034	168721	NGUYỄN PHƯƠNG	ANH	Nữ	18/08/2006	24.6	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-035	168726	NGUYỄN THỊ THUÝ	ANH	Nữ	30/10/2006	25.2	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-036	168728	NGUYỄN VIỆT	ANH	Nam	03/05/2006	22.8	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-037	168729	NGUYỄN VÕ NGỌC	ANH	Nữ	11/04/2006	24.5	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-038	168731	NINH THẾ	ANH	Nam	29/10/2006	24.1	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-039	168732	PHẠM DUY	ANH	Nam	17/07/2006	26.8	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-040	168733	PHẠM HOÀNG LAN	ANH	Nữ	06/11/2006	25.1	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-041	168744	TRẦN QUỐC	ANH	Nam	07/06/2006	23.1	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-042	168748	TRƯƠNG LÊ QUỲNH	ANH	Nữ	20/03/2006	23.4	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-043	169812	ĐỖ HOÀNG LAN	ANH	Nữ	21/09/2006	23.4	THCS TÂN THỚI HÒA
K22-044	169816	LÊ HUỲNH PHƯƠNG	ANH	Nữ	14/04/2006	24.8	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-045	169817	LÊ PHƯƠNG	ANH	Nữ	11/10/2006	23.9	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-046	169823	NGÔ BẢO	ANH	Nữ	17/09/2006	25.3	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-047	169826	NGUYỄN HOÀNG MINH	ANH	Nữ	06/03/2006	24.7	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-048	169837	NGUYỄN THỊ TRÂM	ANH	Nữ	20/01/2006	24.3	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-049	169840	NGUYỄN TÚ	ANH	Nữ	19/04/2006	24	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-050	169844	PHẠM NGUYỄN TRÂM	ANH	Nữ	08/04/2006	23.8	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-051	169846	PHAN MAI QUỲNH	ANH	Nữ	19/07/2006	24.9	THCS ĐỒNG KHỞI

Mã hồ sơ	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Tổng điểm	Trường THCS
K22-052	169856	TRƯƠNG NGỌC TRÂM	ANH	Nữ	28/08/2006	25.5	THCS TÂN THỚI HÒA
K22-053	169863	VŨ THỊ VÂN	ANH	Nữ	11/09/2006	25	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-054	172331	ĐẶNG HOÀNG	ANH	Nam	17/01/2006	23.7	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-055	172333	ĐÀO NGỌC	ANH	Nữ	05/09/2006	24.5	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-056	172358	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	ANH	Nữ	10/06/2006	24.8	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-057	172367	TRẦN KIỀU	ANH	Nữ	06/07/2006	24.6	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-058	173921	LÊ HOÀNG	ANH	Nam	30/06/2006	23.4	THCS LÝ THƯỜNG KIỆT
K22-059	169864	NGUYỄN SƠN NGỌC	ÁNH	Nữ	27/03/2006	23.6	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-060	171459	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	ÁNH	Nữ	15/12/2006	23.4	THCS NGUYỄN TRÃI
K22-061	172375	NGUYỄN THỊ NGỌC	ÁNH	Nữ	14/04/2006	24.1	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-062	172380	TRẦN NGÔ HOÀNG	BÁCH	Nam	14/12/2006	23.2	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-063	142444	HUỲNH DƯƠNG CHI	BẢO	Nam	08/09/2006	23.2	THCS HOÀNG HOA THÁM
K22-064	142452	NGUYỄN GIA	BẢO	Nam	17/11/2006	24.8	THCS TRẦN VĂN QUANG
K22-065	151604	VÕ ĐẮC NGUYÊN	BẢO	Nam	31/07/2006	23	THCS VĨNH LỘC A
K22-066	166837	PHẠM GIA	BẢO	Nam	08/10/2006	23.1	THCS TÔN THẤT TÙNG
K22-067	167843	NGUYỄN DUY	BẢO	Nam	19/03/2006	23.5	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-068	167844	NGUYỄN GIA	BẢO	Nam	12/05/2006	24.9	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-069	168767	DƯƠNG QUỐC	BẢO	Nam	08/05/2006	23.9	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-070	168774	LƯƠNG HƯNG	BẢO	Nam	20/03/2006	25.2	THCS THOẠI NGỌC HẦU
K22-071	168779	NGUYỄN LÊ THẾ	BẢO	Nam	12/06/2006	23.1	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-072	168783	NGUYỄN THÀNH	BẢO	Nam	22/12/2006	23.8	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-073	169870	BÙI ĐOÀN GIA	BẢO	Nam	21/05/2006	24.6	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-074	169886	NGÔ THIÊN	BẢO	Nam	07/10/2006	23.9	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-075	169892	NGUYỄN NGUYÊN	BẢO	Nam	09/01/2006	23.3	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-076	169905	TRƯƠNG QUỐC	BẢO	Nam	06/06/2006	24.4	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-077	169906	VŨ GIA	BẢO	Nam	26/01/2006	23.2	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-078	175908	LÊ GIA	BẢO	Nam	20/11/2006	23.3	THCS HUỲNH VĂN NGHỆ
K22-079	167853	NGUYỄN THỊ NGỌC	BÍCH	Nữ	15/02/2006	25.6	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-080	167854	NGUYỄN THỊ NGỌC	BÍCH	Nữ	24/05/2006	23.3	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN

Mã hồ sơ	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Tổng điểm	Trường THCS
K22-081	151607	BÙI BẢO	BÌNH	Nữ	29/05/2006	25	THCS VĨNH LỘC A
K22-082	169909	HUỲNH THÚY	BÌNH	Nữ	17/06/2006	26.4	THCS HÙNG VƯƠNG
K22-083	169913	VÒNG NHU	BÌNH	Nữ	24/03/2006	25.8	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-084	171482	TRỊNH HỒNG	BỬU	Nữ	11/05/2006	24.6	THCS NGUYỄN TRÃI
K22-085	143792	TRẦN VI	CHẤN	Nam	20/10/2006	23.1	THCS TRƯỜNG CHINH
K22-086	140877	HỨA NGUYỄN BẢO	CHÂU	Nữ	26/07/2006	23.8	THCS TRẦN VĂN ĐANG
K22-087	143797	PHAN NHẬT THANH	CHÂU	Nữ	08/03/2006	24.5	THCS TRƯỜNG CHINH
K22-088	169916	BÙI NGÔ BÍCH	CHÂU	Nữ	19/02/2006	23	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-089	169918	HUỲNH BẢO	CHÂU	Nữ	31/05/2006	24.8	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-090	167867	HỒ THỊ LINH	CHI	Nữ	28/08/2006	23.8	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-091	168810	VŨ KHÁNH	CHI	Nữ	11/09/2006	24.2	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-092	169932	NGUYỄN NGÔ MỸ	CHI	Nữ	30/06/2006	23.8	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-093	167872	NGUYỄN TRỌNG	CƯỜNG	Nam	27/02/2006	23.6	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-094	168819	NGUYỄN PHẠM NHẬT	CƯỜNG	Nam	19/07/2006	23.2	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-095	168821	VÕ TẤN	CƯỜNG	Nam	17/04/2006	23.9	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-096	168822	VŨ MẠNH	CƯỜNG	Nam	03/08/2006	22.9	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-097	167876	BÙI HỮU HẢI	ĐĂNG	Nam	04/08/2006	24.7	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-098	173205	PHẠM ANH	ĐÀO	Nữ	01/11/2006	24.2	THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG
K22-099	167886	NGUYỄN TẤN	ĐẠT	Nam	05/05/2006	24.5	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-100	168829	HUỲNH PHẠM TUẤN	ĐẠT	Nam	18/09/2006	24.6	THCS THOẠI NGỌC HẦU
K22-101	168836	ÔN TRIỀN	ĐẠT	Nam	21/10/2006	24.7	THCS THOẠI NGỌC HẦU
K22-102	168840	VÕ THÀNH	ĐẠT	Nam	26/01/2006	24.8	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-103	168841	VŨ QUỐC	ĐẠT	Nam	29/06/2006	24	TH, THCS VÀ THPT HÒA BÌNH
K22-104	173220	VÕ THÀNH	ĐẠT	Nam	23/03/2006	23.7	THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG
K22-105	173990	LƯƠNG HUỲNH	ĐẠT	Nam	14/09/2006	22.8	THCS LÝ THƯỜNG KIỆT
K22-106	169975	HÀ KIẾN	DI	Nam	23/04/2006	24.9	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-107	167892	ĐẶNG PHÚC	ĐIỀN	Nam	28/05/2006	23.1	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-108	168847	TRẦN TRÍ	DOÃN	Nam	11/09/2006	23.2	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-109	169980	PHẠM KHÁNH	ĐOAN	Nữ	11/08/2006	25.1	THCS ĐỒNG KHỞI

Mã hồ sơ	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Tổng điểm	Trường THCS
K22-110	168851	VOÒNG LẬP	DOANH	Nữ	21/08/2006	24.7	THCS THOẠI NGỌC HẦU
K22-111	167898	TRẦN HẢI	ĐÔNG	Nam	16/09/2006	24.9	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-112	143855	VÕ ANH	ĐỨC	Nam	20/09/2006	24.1	THCS NGÔ QUYỀN
K22-113	167904	NGUYỄN MINH	ĐỨC	Nam	15/08/2006	23.2	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-114	168861	PHAN BÁ	ĐỨC	Nam	10/03/2006	24	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-115	169987	LÊ ANH	ĐỨC	Nam	20/08/2006	23.9	THCS HOÀNG DIỆU
K22-116	169992	NGUYỄN TRẦN TRÍ	ĐỨC	Nam	06/12/2006	24.1	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-117	168867	NGUYỄN ANH	DŨNG	Nam	08/01/2006	24.5	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-118	172452	NGUYỄN TIẾN	DŨNG	Nam	04/04/2006	23.2	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-119	173238	NGUYỄN TIẾN	DŨNG	Nam	04/09/2006	24.5	THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG
K22-120	174017	LƯU HỒ KHANG	DŨNG	Nam	02/12/2006	23.7	THCS LÝ THƯỜNG KIỆT
K22-121	170007	LƯƠNG ÁNH	DƯƠNG	Nữ	08/01/2006	23.2	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-122	170009	NGUYỄN THÙY	DƯƠNG	Nữ	29/11/2006	23.8	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-123	93812	TĂNG	DUY	Nam	15/06/2006	26.1	THCS THOẠI NGỌC HẦU
K22-124	142582	NGUYỄN BÁCH KHANG	DUY	Nam	21/07/2006	26	THCS TRẦN VĂN QUANG
K22-125	142585	NGUYỄN VŨ NHẬT	DUY	Nam	06/09/2006	24.7	THCS TRẦN VĂN QUANG
K22-126	170015	LÊ KHÁNH	DUY	Nam	06/11/2006	23.8	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-127	170024	TRẦN NGUYỄN HẢI	DUY	Nam	28/03/2006	23.5	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-128	172461	NGUYỄN KHÁNH	DUY	Nam	18/01/2006	23	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-129	174026	NGUYỄN QUỐC	DUY	Nam	29/03/2006	25	THCS LÝ THƯỜNG KIỆT
K22-130	142597	VŨ LÊ BẢO	DUYÊN	Nữ	18/04/2006	24.3	THCS VÕ VĂN TẦN
K22-131	168879	ĐẶNG PHAN MỸ	DUYÊN	Nữ	30/11/2006	26.5	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-132	168882	LÊ THỊ MỸ	DUYÊN	Nữ	24/12/2006	25.3	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-133	168889	CAO NGUYỄN ĐẠI	GIA	Nam	12/12/2006	24.7	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-134	170038	VƯƠNG HOÀNG	GIA	Nam	09/10/2006	24.6	THCS HOÀNG DIỆU
K22-135	170039	HÀ HƯƠNG	GIANG	Nữ	25/09/2006	23.7	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-136	170040	LÊ ĐẶNG HƯƠNG	GIANG	Nữ	28/03/2006	23.2	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-137	170041	LÊ TRỊNH TRƯỜNG	GIANG	Nam	07/08/2006	23.6	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-138	168898	LÊ THỊ QUỲNH	GIAO	Nữ	24/09/2006	23.5	THCS THOẠI NGỌC HẦU

Mã hồ sơ	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Tổng điểm	Trường THCS
K22-139	170046	NGUYỄN NGUYÊN	GIÁP	Nam	08/04/2006	23.5	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-140	124605	NGUYỄN THANH	HÀ	Nữ	24/03/2006	23.6	THCS VÀ THPT TRƯƠNG VĨNH
K22-141	168901	NGUYỄN HỒNG	HÀ	Nữ	28/06/2006	23.1	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-142	168902	NGUYỄN NGỌC THANH	HÀ	Nữ	09/06/2006	25	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-143	170049	NGUYỄN LÊ NGỌC	HÀ	Nữ	17/08/2006	23.5	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-144	170050	NGUYỄN THÁI	HÀ	Nữ	22/05/2006	23	THCS HOÀNG DIỆU
K22-145	176028	CAO HỒNG	HÀ	Nam	23/08/2006	23.4	THCS HUỲNH VĂN NGHỆ
K22-146	142614	LÊ PHƯỚC NGÂN	HẠ	Nữ	12/08/2006	24.4	THCS TRẦN VĂN QUANG
K22-147	166955	NGUYỄN TRẦN DUY	HẢI	Nam	29/05/2006	23.2	THCS TÔN THẤT TÙNG
K22-148	167943	NGUYỄN THANH	HẢI	Nam	05/10/2006	24.1	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-149	92557	NGUYỄN NGỌC	HÂN	Nữ	11/01/2006	24.1	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-150	143897	NGUYỄN LÝ GIA	HÂN	Nữ	30/11/2006	24.9	THCS TRƯỜNG CHINH
K22-151	167955	PHẠM TRẦN BẢO	HÂN	Nữ	04/08/2006	24	THCS NGUYỄN HUỆ
K22-152	168911	ĐINH HỮU THỤC	HÂN	Nữ	26/09/2006	23.2	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-153	168914	HỒ HUỲNH BẢO	HÂN	Nữ	07/08/2006	25.5	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-154	168921	NGUYỄN GIA	HÂN	Nữ	10/06/2006	25	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-155	168922	NGUYỄN HOÀNG NGỌC	HÂN	Nữ	01/08/2006	22.8	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-156	170075	NGUYỄN ĐỖ GIA	HÂN	Nữ	10/01/2006	24.7	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-157	170078	NGUYỄN LÊ NGỌC	HÂN	Nữ	25/08/2006	23.2	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-158	170080	PHẠM GIA	HÂN	Nữ	03/09/2006	23.3	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-159	170082	PHẠM THỊ NGỌC	HÂN	Nữ	01/07/2006	23.7	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-160	170086	TRẦN NGỌC	HÂN	Nữ	13/07/2006	23.4	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-161	172486	NGUYỄN TRẦN NGỌC	HÂN	Nữ	07/02/2006	23.5	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-162	176051	NGUYỄN NGỌC GIA	HÂN	Nữ	16/11/2006	23	THCS HUỲNH VĂN NGHỆ
K22-163	173284	LÊ HOÀI	HẤN	Nam	06/08/2006	24	THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG
K22-164	142645	LÙ MỸ	HẰNG	Nữ	01/01/2006	26.1	THCS TRẦN VĂN QUANG
K22-165	174071	NGUYỄN THỊ LỆ	HẰNG	Nữ	08/10/2006	25.4	THCS LÝ THƯỜNG KIỆT
K22-166	166980	CHUNG NGUYỄN NHẬT	HÀO	Nam	08/12/2006	23.1	THCS TÔN THẤT TÙNG
K22-167	168936	NGUYỄN HIỆP MINH	HÀO	Nam	06/06/2006	24.4	THCS THOẠI NGỌC HẦU

Mã hồ sơ	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Tổng điểm	Trường THCS
K22-168	168937	TÔ NGUYỄN MẠNH	HÀO	Nam	15/04/2006	23.9	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-169	167961	LƯƠNG GIA	HẬU	Nam	18/10/2006	23.7	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-170	167962	TRẦN ANH	HẬU	Nam	25/07/2006	23.2	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-171	167963	NGUYỄN THỊ THÚY	HIỀN	Nữ	21/01/2006	25.4	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-172	168946	LÊ NGUYỄN TOÀN	HIỂN	Nam	01/05/2006	23.5	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-173	170131	PHẠM MINH	HIỆP	Nam	14/11/2006	24.5	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-174	167968	MAI MINH	HIẾU	Nam	28/03/2006	23.5	THCS NGUYỄN HUỆ
K22-175	168951	NGUYỄN KHẢ HOÀNG	HIẾU	Nam	02/03/2006	24.9	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-176	168952	NGUYỄN TRUNG	HIẾU	Nam	23/02/2006	25.1	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-177	170142	NGUYỄN TĂNG	HIẾU	Nam	09/11/2006	23.3	THCS TÂN THỚI HÒA
K22-178	170144	TRẦN	HIẾU	Nam	24/01/2006	23.7	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-179	143928	NGUYỄN QUỲNH	HOA	Nữ	28/04/2006	25.1	THCS NGÔ QUYỀN
K22-180	172517	NGUYỄN MAI HỒNG	HOA	Nữ	14/09/2006	25.2	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-181	172518	TRẦN THỊ HOÀNG	HOA	Nữ	16/01/2006	23.5	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-182	170150	TRẦN XUÂN	HÓA	Nam	07/06/2006	24.3	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-183	170152	TRẦN GIA NGỌC	HÒA	Nữ	24/06/2006	23.8	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-184	170153	ĐOÀN DUY	HOÀNG	Nam	30/09/2006	24.8	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-185	167998	LÊ THỊ ÁNH	HỒNG	Nữ	19/12/2006	23.7	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-186	123666	CHÂU GIA	HUỆ	Nữ	23/08/2006	23.9	THCS LÊ QUÝ ĐÔN
K22-187	168000	HỒNG HUY	HÙNG	Nam	24/10/2006	23.3	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-188	168974	ĐỖ TRỌNG ĐẠI	HÙNG	Nam	20/04/2006	24.6	THCS THOẠI NGỌC HẦU
K22-189	168975	NGUYỄN HÀ MẠNH	HÙNG	Nam	22/06/2006	23	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-190	168978	NGUYỄN XUÂN	HÙNG	Nam	06/12/2006	24.7	THCS THOẠI NGỌC HẦU
K22-191	95260	PHAN LÊ QUỐC	HƯNG	Nam	21/11/2006	23.5	THCS HUỲNH VĂN NGHỆ
K22-192	143955	PHẠM ĐỖ GIA	HƯNG	Nam	13/01/2006	23.6	THCS NGÔ QUYỀN
K22-193	168005	PHẠM QUỐC	HƯNG	Nam	02/11/2006	24.6	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-194	168007	TRỊNH ĐĂNG	HƯNG	Nam	25/02/2006	23.2	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-195	168982	LÊ GIA	HƯNG	Nam	14/04/2006	24.1	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-196	168983	LÊ MINH	HƯNG	Nam	30/03/2006	25.5	THCS THOẠI NGỌC HẦU

Mã hồ sơ	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Tổng điểm	Trường THCS
K22-197	170169	HUỲNH TRƯƠNG TRUNG	HƯNG	Nam	22/02/2006	23.9	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-198	170171	LÊ VŨ THU	HƯNG	Nữ	26/02/2006	24.9	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-199	170175	NGUYỄN TRẦN ĐÌNH	HƯNG	Nam	25/07/2006	23.4	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-200	170177	NGUYỄN VĂN DUY	HƯNG	Nam	24/04/2006	24.9	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-201	172535	ÂU BẢO	HƯNG	Nam	12/02/2006	24.5	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-202	168011	TÔN NỮ THIÊN	HƯƠNG	Nữ	09/05/2006	22.9	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-203	168993	LÊ NGỌC XUÂN	HƯƠNG	Nữ	09/05/2006	23.8	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-204	170183	HUỲNH THIÊN	HƯƠNG	Nữ	21/05/2006	26.8	THCS TÂN THỚI HÒA
K22-205	170187	NGUYỄN THỊ ÁNH	HƯƠNG	Nữ	14/12/2006	24.5	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-206	170189	PHAN THIÊN	HƯƠNG	Nữ	27/02/2006	23.1	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-207	94056	BÙI XUÂN	HUY	Nam	22/09/2006	23.1	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-208	94061	NGUYỄN QUỐC	HUY	Nam	01/10/2006	24.4	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-209	105840	LÊ NGUYỄN GIA	HUY	Nam	12/05/2006	23.3	THCS ĐOÀN THỊ ĐIỂM
K22-210	168025	NGÔ MINH	HUY	Nam	11/09/2006	25.1	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-211	169009	NGUYỄN HUỲNH ĐỨC	HUY	Nam	13/04/2006	23.2	THCS THOẠI NGỌC HẦU
K22-212	170211	NGUYỄN GIA	HUY	Nam	02/04/2006	24.5	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-213	170220	PHẠM TẤN	HUY	Nam	11/07/2006	23.7	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-214	170221	THÁI QUANG	HUY	Nam	07/11/2006	25.2	THCS HOÀNG DIỆU
K22-215	170225	TRẦN NGUYỄN GIA	HUY	Nam	30/12/2006	26.4	THCS TÂN THỚI HÒA
K22-216	172558	NGUYỄN GIA	HUY	Nam	06/07/2006	25.2	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-217	172559	NGUYỄN GIA	HUY	Nam	12/09/2006	24.6	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-218	174881	LÊ PHẠM GIA	HUY	Nam	03/07/2006	26.1	THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG A
K22-219	168043	TRẦN THỊ THANH	HUYỀN	Nữ	30/11/2006	24.4	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-220	174124	HẠP THỊ NGỌC	HUYỀN	Nữ	18/08/2006	24	THCS LÝ THƯỜNG KIỆT
K22-221	136317	TRẦN DƯƠNG TÂM	HY	Nữ	31/05/2006	26.2	THCS HUỲNH VĂN NGHỆ
K22-222	169023	PHẠM MINH	KHA	Nam	15/11/2006	23.5	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-223	138085	HOÀNG PHƯỚC TẤT	KHANG	Nam	21/04/2006	24.2	THCS PHAN TÂY HỒ
K22-224	167087	NGUYỄN DUY BẢO	KHANG	Nam	08/06/2006	23.2	THCS VÀ THPT LÊ THÁNH TÔ
K22-225	168052	NGUYỄN HOÀNG	KHANG	Nam	28/04/2006	25.4	THCS NGUYỄN HUỆ

Mã hồ sơ	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Tổng điểm	Trường THCS
K22-226	168058	VŨ ĐÌNH MINH	KHANG	Nam	09/01/2006	24.5	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-227	169036	NGUYỄN PHÚC AN	KHANG	Nam	11/05/2006	25.5	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-228	169037	QUẢNG MINH	KHANG	Nam	02/12/2006	25.2	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-229	170253	ĐOÀN LÊ NGUYÊN	KHANG	Nam	10/07/2006	25.1	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-230	170269	NGUYỄN QUỐC	KHANG	Nam	14/12/2006	24.7	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-231	93661	MAI VĂN	KHÁNH	Nam	07/06/2006	24.4	THCS NGUYỄN HUỆ
K22-232	169054	NGUYỄN QUỐC	KHÁNH	Nam	05/01/2006	23.8	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-233	167113	NGUYỄN TRƯỜNG ĐĂNG	KHOA	Nam	01/08/2006	23.6	THCS TÔN THẤT TÙNG
K22-234	168078	VŨ ANH	KHOA	Nam	03/10/2006	23.2	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-235	169063	HOÀNG NGUYÊN	KHOA	Nam	20/07/2006	23.4	THCS THOẠI NGỌC HẦU
K22-236	169070	NGUYỄN MINH	KHOA	Nam	20/02/2006	24.9	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-237	169073	PHẠM NGUYỄN ANH	KHOA	Nam	18/01/2006	23	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-238	170302	NGUYỄN HIẾU	KHOA	Nam	03/01/2006	25	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-239	170307	TRẦN ANH	KHOA	Nam	24/05/2006	24.6	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-240	140180	NGUYỄN HOÀNG MINH	KHÔI	Nam	04/06/2006	23.3	THCS TRẦN HUY LIỆU
K22-241	141271	LÊ NGUYỄN ANH	KHÔI	Nam	04/06/2006	24.3	THCS LÝ THƯỜNG KIỆT
K22-242	169085	QUÁCH ANH	KHÔI	Nam	15/03/2006	24.5	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-243	170320	PHAN NGUYỄN NAM	KHÔI	Nam	18/04/2006	24.9	THCS TÂN THỚI HÒA
K22-244	170322	TRẦN ANH	KHÔI	Nam	27/10/2006	24.4	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-245	172608	TRẦN MINH	KHÔI	Nam	07/04/2006	23.7	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-246	170331	TRẦN GIA	KIÊN	Nam	10/11/2006	23.1	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-247	169094	LÂM THẾ	KIỆT	Nam	10/01/2006	22.8	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-248	169095	LÊ TRẦN TUẤN	KIỆT	Nam	21/10/2006	25.1	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-249	169103	VÕ ANH	KIỆT	Nam	07/11/2006	24.4	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-250	170334	CÁT TUẤN	KIỆT	Nam	18/06/2006	22.8	THCS TÂN THỚI HÒA
K22-251	142849	NGUYỄN THỊ DIỄM	KIỀU	Nữ	07/05/2006	25.6	THCS VÕ VĂN TẦN
K22-252	167138	LÝ THIÊN	KIM	Nữ	05/05/2006	24	THCS TÔN THẤT TÙNG
K22-253	169105	TRẦN LÊ VƯƠNG BẢO	KIM	Nữ	03/03/2006	23.7	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-254	170360	QUÁCH HỌC	KỲ	Nữ	27/11/2006	24.6	THCS ĐỒNG KHỞI

Mã hồ sơ	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Tổng điểm	Trường THCS
K22-255	168104	NGUYỄN ĐỖ PHI	LAM	Nữ	27/02/2006	23.2	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-256	170370	TRẦN QUỐC	LÃM	Nam	23/02/2006	24.1	THCS TÂN THỚI HÒA
K22-257	170371	NGUYỄN HOÀNG	LAN	Nữ	18/07/2006	23	THCS HOÀNG DIỆU
K22-258	170374	LƯƠNG PHAN HỮU	LỄ	Nam	29/10/2006	23.5	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-259	92758	LÊ NGỌC KHÁNH	LINH	Nữ	03/07/2006	24.9	THCS NGUYỄN HUỆ
K22-260	142878	NGUYỄN THỊ NGỌC	LINH	Nữ	06/01/2006	24.6	THCS QUANG TRUNG
K22-261	168113	NGUYỄN NGỌC DIỆU	LINH	Nữ	05/08/2006	25.4	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-262	168114	NGUYỄN NGỌC KHÁNH	LINH	Nữ	15/07/2006	25.6	THCS NGUYỄN HUỆ
K22-263	168117	NGUYỄN THỊ YẾN	LINH	Nữ	06/06/2006	24.4	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-264	169134	PHẠM NGỌC DIỆU	LINH	Nữ	18/10/2006	24.6	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-265	170384	LƯƠNG THỊ THÙY	LINH	Nữ	05/09/2006	22.8	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-266	170389	NGUYỄN LÂM THÙY	LINH	Nữ	26/12/2006	23.1	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-267	170398	TRẦN NGỌC PHƯƠNG	LINH	Nữ	18/02/2006	23.7	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-268	170401	VŨ THỊ MỸ	LINH	Nữ	04/10/2006	24.4	THCS TÂN THỚI HÒA
K22-269	176216	LƯƠNG NGUYỄN KHÁNI	LINH	Nữ	30/07/2006	25.6	THCS HUỲNH VĂN NGHỆ
K22-270	176226	NGUYỄN THỊ YẾN	LINH	Nữ	28/01/2006	22.8	THCS HUỲNH VĂN NGHỆ
K22-271	170406	HUỲNH PHƯỚC	LỘC	Nam	19/11/2006	24.8	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-272	170415	TRẦN NGUYỄN THÀNH	LỢI	Nam	19/05/2006	24.8	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-273	94123	HUỲNH BẢO	LONG	Nam	23/12/2006	23.5	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-274	124902	NGUYỄN HOÀNG THÀNI	LONG	Nam	09/09/2006	23.4	THCS VÀ THPT TRƯƠNG VĨNI
K22-275	141380	TRẦN HOÀNG	LONG	Nam	23/08/2006	23.4	THCS ÂU LẠC
K22-276	168127	ĐÀO THIÊN	LONG	Nam	21/11/2006	25	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-277	168136	TRẦN XUÂN BẢO	LONG	Nam	17/07/2006	24.5	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-278	169153	LÊ ĐÌNH	LONG	Nam	04/10/2006	23.3	THCS THOẠI NGỌC HẦU
K22-279	170422	NGUYỄN NHẬT	LONG	Nam	04/10/2006	23.1	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-280	167193	TRẦN ĐÌNH NHẬT	LUÂN	Nam	23/08/2006	23.8	THCS LÊ LỢI
K22-281	169160	NGUYỄN TẤN	LỰC	Nam	14/05/2006	25	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-282	169161	HUỲNH THẾ	LƯƠNG	Nam	13/09/2006	25.7	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-283	144121	DƯƠNG THỊ TRÚC	LY	Nữ	05/07/2006	23.8	THCS TRƯỜNG CHINH

Mã hồ sơ	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Tổng điểm	Trường THCS
K22-284	169166	VŨ KHÁNH	LY	Nữ	30/08/2006	23.7	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-285	94454	PHẠM THỊ NGỌC	MAI	Nữ	25/12/2006	23.6	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-286	168143	LỤC THỊ TUYẾT	MAI	Nữ	29/04/2006	23.9	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-287	168145	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	MAI	Nữ	25/07/2006	22.8	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-288	168149	TRƯƠNG THỊ HỒNG	MAI	Nữ	20/10/2006	23.4	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-289	170434	BẠCH THANH	MAI	Nữ	26/02/2006	25.6	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-290	170437	HOÀNG THỊ NGỌC	MAI	Nữ	28/03/2006	23.3	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-291	169174	TĂNG MINH	MẪN	Nam	22/04/2006	23.8	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-292	172672	NGUYỄN TRIỆU	MẪN	Nữ	30/07/2006	24.2	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-293	100264	CHU DUY ĐỨC	MẠNH	Nam	09/05/2006	23.3	HPT CHUYÊN TRẦN ĐẠI NGHĨ
K22-294	169175	LÊ THỊ THẢO	MI	Nữ	03/01/2006	24.3	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-295	93686	LÊ BÙI PHÚC	MINH	Nam	31/01/2006	24	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-296	94133	ĐẶNG HỒNG	MINH	Nam	16/03/2006	25.7	THCS QUANG TRUNG
K22-297	94825	TRẦN THANH HIẾU	MINH	Nam	08/11/2006	24.1	THCS LÝ THƯỜNG KIỆT
K22-298	124940	NGUYỄN HOÀNG	MINH	Nam	04/10/2006	24.1	THCS LỮ GIA
K22-299	169178	LÊ HOÀNG	MINH	Nam	04/11/2006	23.3	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-300	170459	LÊ NHẬT	MINH	Nữ	20/07/2006	24.5	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-301	170460	MAI ĐỨC	MINH	Nam	21/05/2006	24.5	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-302	170462	NGUYỄN HỒ GIA	MINH	Nam	30/11/2006	24.3	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-303	170466	NGUYỄN LÂM GIA	MINH	Nam	02/08/2006	24.1	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-304	170470	PHẠM VĂN	MINH	Nam	06/06/2006	23.6	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-305	172678	NGÔ CÔNG	MINH	Nam	29/07/2006	25.2	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-306	142949	LÊ NGUYỄN TRÀ	MY	Nữ	01/07/2006	24.7	THCS TRẦN VĂN QUANG
K22-307	168167	NGUYỄN TRẦN KHÁNH	MY	Nữ	03/12/2006	24.1	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-308	169194	LÊ NGUYỄN THẢO	MY	Nữ	12/07/2006	23.4	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-309	169196	NGUYỄN ĐOÀN HÀ	MY	Nữ	03/01/2006	25.9	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-310	169202	TRƯƠNG THỊ HOÀNG	MY	Nữ	28/01/2006	25.4	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-311	170479	LÝ NGỌC	MY	Nữ	15/11/2006	24.9	THCS HOÀNG DIỆU
K22-312	172688	HỒ THỊ TRÀ	MY	Nữ	20/08/2006	23.6	THCS TRẦN QUỐC TOẢN

Mã hồ sơ	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Tổng điểm	Trường THCS
K22-313	176284	HUỲNH THỊ DIỄM	MY	Nữ	10/01/2006	24.6	THCS BÌNH HƯNG HÒA
K22-314	176285	NGUYỄN NGỌC THẢO	MY	Nữ	12/10/2006	23.5	THCS HUỲNH VĂN NGHỆ
K22-315	176291	TRẦN THỊ TRÀ	MY	Nữ	20/12/2006	24.9	THCS HUỲNH VĂN NGHỆ
K22-316	93450	HUỲNH HẠO	NAM	Nam	01/08/2006	24.1	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-317	168174	VŨ	NAM	Nam	16/02/2006	22.9	THCS NGUYỄN HUỆ
K22-318	169205	NGUYỄN HOÀNG	NAM	Nam	20/09/2006	23	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-319	172697	LÊ THANH	NAM	Nam	08/11/2006	22.8	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-320	172698	TẠ NGUYỄN HOÀI	NAM	Nam	07/09/2006	23.1	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-321	176296	LÊ ĐÌNH HOÀNG	NAM	Nam	26/03/2006	22.9	THCS HUỲNH VĂN NGHỆ
K22-322	170500	ĐỖ THỊ	NGA	Nữ	26/10/2006	23.6	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-323	174239	TRỊNH THỊ KIM	NGA	Nữ	05/07/2006	24.2	THCS LÝ THƯỜNG KIỆT
K22-324	151930	NGUYỄN THỊ QUỲNH	NGÂN	Nữ	30/10/2006	24.2	THCS VĨNH LỘC A
K22-325	167255	LÂM NGỌC	NGÂN	Nữ	05/06/2006	24.5	ih, THCS và THPT Lê Thánh Tôn
K22-326	168184	TRƯƠNG TUYẾT	NGÂN	Nữ	03/01/2006	23.1	THCS NGUYỄN HUỆ
K22-327	169218	HÀ MAI MINH	NGÂN	Nữ	06/10/2006	23.5	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-328	169225	NGÔ KIM	NGÂN	Nữ	07/12/2006	24.5	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-329	169226	NGUYỄN LÂM KIM	NGÂN	Nữ	27/12/2006	23.6	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-330	169230	PHẠM THỊ THANH	NGÂN	Nữ	15/05/2006	24.3	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-331	170503	ĐẶNG THỊ THUÝ	NGÂN	Nữ	11/07/2006	23.3	THCS TÂN THỚI HÒA
K22-332	170510	LÂM THANH	NGÂN	Nữ	04/04/2006	24.7	THCS TÂN THỚI HÒA
K22-333	170519	NGUYỄN KHÁNH	NGÂN	Nữ	23/05/2006	23	THCS HOÀNG DIỆU
K22-334	170520	NGUYỄN KIM	NGÂN	Nữ	14/11/2006	23.4	THCS HOÀNG DIỆU
K22-335	170532	TRẦN KIM	NGÂN	Nữ	06/11/2006	24.8	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-336	170536	TRƯƠNG KHÁNH	NGÂN	Nữ	01/10/2006	25.9	THCS HOÀNG DIỆU
K22-337	171854	CAO BÍCH KIM	NGÂN	Nữ	26/05/2006	23.1	THCS NGUYỄN TRÃI
K22-338	172711	LÊ NGUYỄN THANH	NGÂN	Nữ	20/12/2006	23.4	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-339	168188	MAI PHƯƠNG	NGHI	Nữ	19/11/2006	24.1	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-340	168191	NGUYỄN TRẦN BẢO	NGHI	Nữ	07/09/2006	25.2	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-341	168193	PHẠM VĨNH	NGHI	Nữ	21/04/2006	25.2	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN

Mã hồ sơ	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Tổng điểm	Trường THCS
K22-342	123935	HÀ TÔ QUANG	NGỌC	Nữ	18/06/2006	24.1	THCS LÊ QUÝ ĐÔN
K22-343	125004	LÊ THỊ BÍCH	NGỌC	Nữ	21/08/2006	23.1	THCS NGUYỄN MINH HOÀNG
K22-344	139636	TĂNG ĐẶNG THANH	NGỌC	Nữ	21/04/2006	23.7	THCS ĐÀO DUY ANH
K22-345	140310	NGUYỄN PHAN HỒNG	NGỌC	Nữ	01/05/2006	24.3	THCS TRẦN HUY LIỆU
K22-346	168208	HUỲNH THUỲ MỸ	NGỌC	Nữ	23/03/2006	24.7	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-347	168217	NGUYỄN THỊ MỸ	NGỌC	Nữ	20/11/2006	23.5	THCS NGUYỄN HUỆ
K22-348	168220	TRẦN BẢO	NGỌC	Nữ	25/10/2006	23.9	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-349	168221	TRẦN HOÀNG KHÁNH	NGỌC	Nữ	17/12/2006	25.1	THCS NGUYỄN HUỆ
K22-350	168224	TRƯƠNG THỊ BẢO	NGỌC	Nữ	20/05/2006	25.8	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-351	168225	VÕ UYÊN HỒNG	NGỌC	Nữ	12/04/2006	23.8	THCS NGUYỄN HUỆ
K22-352	169247	ĐẶNG KIM	NGỌC	Nữ	08/02/2006	26.6	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-353	169251	HÀ HUỲNH BẢO	NGỌC	Nữ	10/10/2006	23.2	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-354	169259	NGUYỄN MINH	NGỌC	Nữ	20/11/2006	23.2	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-355	169262	PHẠM HỒNG	NGỌC	Nữ	08/05/2006	23.2	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-356	169268	TRẦN NGUYỄN BẢO	NGỌC	Nữ	05/12/2006	24.5	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-357	169270	TRẦN THỊ BẢO	NGỌC	Nữ	22/06/2006	24.9	TH, THCS và THPT Tân Phú
K22-358	170558	DƯƠNG YẾN	NGỌC	Nữ	13/12/2006	24.1	THCS TÂN THỚI HÒA
K22-359	170563	LÊ HOÀNG	NGỌC	Nữ	12/04/2006	23.3	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-360	170564	LÊ KHÁNH	NGỌC	Nữ	12/06/2006	25.5	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-361	170573	NGUYỄN HOÀNG BẢO	NGỌC	Nữ	14/05/2006	24.4	THCS HOÀNG DIỆU
K22-362	172732	NGUYỄN THỊ BÍCH	NGỌC	Nữ	03/03/2006	25.6	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-363	168230	NGUYỄN THỊ THẢO	NGUYÊN	Nữ	22/08/2006	24.4	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-364	168233	TRẦN LÊ KHOA	NGUYÊN	Nam	05/03/2006	24.6	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-365	169278	NGUYỄN HOÀNG KHÁN	NGUYÊN	Nam	01/05/2006	23.2	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-366	169281	TỪ THÊM	NGUYÊN	Nam	28/08/2006	24.4	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-367	174284	CHÂU PHƯỚC	NGUYÊN	Nam	24/03/2006	23.6	THCS LÝ THƯỜNG KIỆT
K22-368	92903	NGÔ HOÀNG GIA	NGUYỄN	Nam	25/09/2006	24.5	THCS NGUYỄN HUỆ
K22-369	93709	HUỲNH LÊ THÀNH	NHÂN	Nam	14/08/2006	24.6	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-370	169286	ĐOÀN VŨ TRỌNG	NHÂN	Nam	15/09/2006	24.1	THCS PHAN BỘI CHÂU

Mã hồ sơ	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Tổng điểm	Trường THCS
K22-371	169290	TRẦN HẢI	NHẠN	Nữ	25/01/2006	24.4	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-372	143119	NGUYỄN THỊ LINH	NHI	Nữ	24/12/2006	23.6	THCS TRẦN VĂN QUANG
K22-373	167346	THÁI XUÂN	NHI	Nữ	27/02/2006	23.9	THCS TÔN THẤT TÙNG
K22-374	168248	ĐOÀN THỊ YẾN	NHI	Nữ	25/11/2006	23	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-375	168253	MAI NGUYỄN YẾN	NHI	Nữ	15/08/2006	23.5	THCS NGUYỄN HUỆ
K22-376	168259	NGUYỄN THỊ QUỲNH	NHI	Nữ	03/11/2006	25.3	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-377	168271	VÕ THỊ TÚ	NHI	Nữ	23/04/2006	23.3	THCS NGUYỄN HUỆ
K22-378	169300	HOÀNG NGUYỆT UYÊN	NHI	Nữ	28/09/2006	24.2	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-379	169306	LÝ BỬU	NHI	Nữ	04/08/2006	26.5	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-380	169316	NGUYỄN TRẦN BẢO	NHI	Nữ	12/10/2006	23.6	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-381	169318	NGUYỄN YẾN	NHI	Nữ	10/04/2006	23.2	THCS THOẠI NGỌC HẦU
K22-382	169321	PHẠM VŨ TUYẾT	NHI	Nữ	18/10/2006	24.1	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-383	170639	NGUYỄN LÊ NGỌC	NHI	Nữ	27/10/2006	23.4	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-384	170645	NGUYỄN NGỌC BẢO	NHI	Nữ	29/10/2006	25.5	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-385	172766	TRẦN THỊ YẾN	NHI	Nữ	26/11/2006	24.8	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-386	172767	VÕ THỊ BẢO	NHI	Nữ	30/11/2006	23.1	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-387	170662	KUNG UY	NHƠN	Nam	24/05/2006	25.3	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-388	143137	ĐỖ THỊ QUỲNH	NHƯ	Nữ	02/08/2006	24.5	THCS HOÀNG HOA THÁM
K22-389	144257	ĐOÀN NGUYỄN QUỲNH	NHƯ	Nữ	14/09/2006	24.7	THCS NGÔ QUYỀN
K22-390	168278	HÀ THỊ QUỲNH	NHƯ	Nữ	07/05/2006	23.7	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-391	168283	NGUYỄN THỊ QUỲNH	NHƯ	Nữ	06/02/2006	23.2	THCS NGUYỄN HUỆ
K22-392	169344	NGUYỄN NHẬT THUỲ	NHƯ	Nữ	07/07/2006	23.7	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-393	169349	TÔ MINH	NHƯ	Nữ	21/12/2006	25.9	THCS THOẠI NGỌC HẦU
K22-394	169356	VÕ QUỲNH	NHƯ	Nữ	18/10/2006	26.6	THCS THOẠI NGỌC HẦU
K22-395	170665	ĐINH BẢO	NHƯ	Nữ	29/06/2006	24.5	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-396	170671	HUỲNH	NHƯ	Nữ	27/08/2006	23.2	THCS HOÀNG DIỆU
K22-397	170672	HUỲNH NGỌC	NHƯ	Nữ	18/02/2006	23.2	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-398	170680	LÝ HOÀNG GIA	NHƯ	Nữ	09/11/2006	23.2	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-399	170697	TRẦN NGUYỄN QUỲNH	NHƯ	Nữ	15/12/2006	26.8	THCS ĐỒNG KHỞI

Mã hồ sơ	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Tổng điểm	Trường THCS
K22-400	173574	ĐỒNG THỊ	NHƯ	Nữ	25/05/2006	25.5	THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG
K22-401	173577	LÊ NGỌC QUỲNH	NHƯ	Nữ	10/08/2006	23.2	THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG
K22-402	174320	HUỲNH BỘI	NHƯ	Nữ	02/01/2006	23	THCS LÝ THƯỜNG KIỆT
K22-403	176399	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	NHƯ	Nữ	19/01/2006	23.6	THCS HUỲNH VĂN NGHỆ
K22-404	169361	NGUYỄN THỤY HỒNG	NHUNG	Nữ	21/07/2006	23	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-405	170706	NGUYỄN THỊ HỒNG	NHUNG	Nữ	23/03/2006	23.6	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-406	170707	NGUYỄN THỊ HUYỀN	NHUNG	Nữ	27/10/2006	23.7	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-407	169363	PHAN MINH	NHỰT	Nam	30/09/2006	22.9	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-408	169364	NGUYỄN MINH KIM	NƯƠNG	Nữ	29/03/2006	24.5	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-409	169365	MAI HOÀNG	OANH	Nữ	11/09/2006	23	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-410	170716	TRẦN LÊ KIỀU	OANH	Nữ	17/03/2006	23.8	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-411	171965	NGUYỄN HOÀNG	OANH	Nữ	10/07/2006	24.5	THCS NGUYỄN TRÃI
K22-412	172786	TRẦN KIỀU	OANH	Nữ	06/07/2006	24.4	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-413	130240	ĐOÀN NHUẬN	PHÁT	Nam	20/10/2006	25.3	THCS NGUYỄN ẢNH THỦ
K22-414	167380	NGUYỄN TẤN	PHÁT	Nam	10/06/2006	23.4	THCS TÔN THẤT TÙNG
K22-415	168304	NGUYỄN LÊ QUANG	PHÁT	Nam	20/10/2006	23.3	THCS NGUYỄN HUỆ
K22-416	168305	NGUYỄN TẤN	PHÁT	Nam	24/01/2006	25.4	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-417	169378	LƯU ĐẠI	PHÁT	Nam	11/06/2006	23.3	THCS THOẠI NGỌC HẦU
K22-418	169382	NGUYỄN KHẢI	PHÁT	Nam	28/11/2006	25	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-419	170720	ĐINH TIẾN	PHÁT	Nam	01/11/2006	25.8	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-420	170722	ĐOÀN DƯƠNG TẤN	PHÁT	Nam	21/03/2006	24.4	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-421	170723	HOÀNG NGỌC	PHÁT	Nam	01/01/2006	23.4	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-422	170732	LƯƠNG THÀNH	PHÁT	Nam	17/01/2006	23.9	THCS HÙNG VƯƠNG
K22-423	170740	TRẦN TẤN	PHÁT	Nam	09/03/2006	24.7	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-424	9229	NGUYỄN NHẬT	PHI	Nam	22/04/2006	25.4	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-425	170749	TRẦN NGỌC THANH	PHONG	Nam	08/05/2006	23.2	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-426	139688	ĐỖ GIA	PHÚ	Nam	03/12/2006	24.3	THCS ĐÀO DUY ANH
K22-427	167398	NGUYỄN ĐỨC	PHÚ	Nam	25/04/2006	23.5	THCS TÔN THẤT TÙNG
K22-428	168316	PHẠM QUANG	PHÚ	Nam	02/12/2006	23.6	THCS TRẦN QUANG KHẢI

Mã hồ sơ	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Tổng điểm	Trường THCS
K22-429	169401	NGUYỄN XUÂN	PHÚ	Nam	20/03/2006	23.1	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-430	169404	VŨ GIA	PHÚ	Nam	08/01/2006	24.1	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-431	93868	HOÀNG PHẠM XUÂN	PHÚC	Nam	05/05/2006	23.2	THCS NGUYỄN GIA THIỀU
K22-432	168318	ÂU DƯƠNG GIA	PHÚC	Nữ	14/09/2006	22.9	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-433	168319	HUỲNH HỒNG	PHÚC	Nam	06/01/2006	23.4	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-434	168324	NGUYỄN THÀNH	PHÚC	Nam	07/07/2006	23.8	THCS NGUYỄN HUỆ
K22-435	169411	NGUYỄN THỊ HỒNG	PHÚC	Nữ	16/12/2006	24.8	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-436	169412	PHẠM HOÀNG	PHÚC	Nam	24/04/2006	25.3	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-437	170774	NGUYỄN HỮU	PHÚC	Nam	03/07/2006	23.3	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-438	172815	PHẠM HUỲNH	PHÚC	Nam	08/09/2006	25.2	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-439	175067	NGUYỄN HOÀNG	PHÚC	Nam	12/01/2006	27.2	THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG A
K22-440	170794	NGUYỄN THỊ KIM	PHỤNG	Nữ	26/07/2006	26.1	THCS HÙNG VƯƠNG
K22-441	174377	LÊ KIM	PHỤNG	Nữ	30/04/2006	25.2	THCS LÝ THƯỜNG KIỆT
K22-442	168332	NGUYỄN LÊ QUANG	PHƯỚC	Nam	20/10/2006	23.1	THCS NGUYỄN HUỆ
K22-443	168333	TRẦN TƯỜNG	PHƯỚC	Nam	22/05/2006	24.1	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-444	169424	TRẦN HỮU	PHƯỚC	Nam	08/06/2006	23.3	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-445	170797	NGUYỄN TRẦN THIÊN	PHƯỚC	Nữ	29/12/2006	24.8	THCS TÂN THỚI HÒA
K22-446	176445	LÊ TẤN	PHƯỚC	Nam	15/01/2006	25.1	THCS HUỲNH VĂN NGHỆ
K22-447	143237	HỒ NGUYỄN MINH	PHƯƠNG	Nữ	30/03/2006	23.1	THCS VÕ VĂN TẦN
K22-448	168335	LÊ CÚC	PHƯƠNG	Nữ	10/11/2006	22.8	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-449	168339	NGUYỄN MỸ	PHƯƠNG	Nữ	04/10/2006	23.4	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-450	169436	PHAN YẾN	PHƯƠNG	Nữ	02/08/2006	23.5	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-451	170808	NGUYỄN NHO NAM	PHƯƠNG	Nữ	27/12/2006	23.4	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-452	174390	NGUYỄN TRẦN NAM	PHƯƠNG	Nữ	02/01/2006	23.4	THCS LÝ THƯỜNG KIỆT
K22-453	94203	DƯƠNG MINH	QUÂN	Nam	06/06/2006	26.1	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-454	144322	NGUYỄN ĐỨC ANH	QUÂN	Nam	04/03/2006	24.2	THCS TRƯỜNG CHINH
K22-455	167437	NGUYỄN LÊ HOÀNG	QUÂN	Nam	30/09/2006	23.5	THCS LÊ LỢI
K22-456	170816	ĐINH CHÍ MINH	QUÂN	Nam	18/10/2006	23.4	THCS HOÀNG DIỆU
K22-457	170828	VÒNG MẠNH	QUÂN	Nam	12/04/2006	25.1	THCS ĐỒNG KHỞI

Mã hồ sơ	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Tổng điểm	Trường THCS
K22-458	172016	VÕ MINH	QUÂN	Nam	25/07/2006	24.1	THCS NGUYỄN TRÃI
K22-459	169450	ĐÀO DUY	QUANG	Nam	11/01/2006	24.3	THCS THOẠI NGỌC HẦU
K22-460	170832	NGÔ VÕ MINH	QUANG	Nam	26/06/2006	23.2	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-461	170834	NGUYỄN VINH	QUANG	Nam	09/01/2006	23.3	THCS HOÀNG DIỆU
K22-462	172024	VÕ	QUẢNG	Nam	24/01/2006	24.5	THCS NGUYỄN TRÃI
K22-463	94217	ĐOÀN CÔNG	QUÍ	Nam	27/03/2006	24.2	THCS NGUYỄN GIA THIỀU
K22-464	170843	NGUYỄN THÀNH	QUÍ	Nam	04/07/2006	23.5	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-465	172848	LÊ THANH	QUÍ	Nam	11/08/2006	23.2	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-466	93873	LÊ KIẾN	QUỐC	Nam	06/04/2006	23.4	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-467	94219	NGUYỄN PHÚ	QUỐC	Nam	28/12/2005	24.3	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-468	172854	NGUYỄN THỊ KIM	QUÝ	Nữ	10/07/2006	25.1	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-469	94563	NGUYỄN THỊ DIỆU	QUYÊN	Nữ	28/09/2006	25	THCS HOÀNG HOA THÁM
K22-470	168365	BÙI THÁI PHƯƠNG	QUYÊN	Nữ	04/09/2006	24.6	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-471	167463	NGUYỄN HỮU	QUYỀN	Nam	13/08/2006	24.8	THCS TÔN THẤT TÙNG
K22-472	170860	HÀ TRÍ	QUYỀN	Nam	11/03/2006	25.5	THCS HÙNG VƯƠNG
K22-473	93247	NGUYỄN THỊ NHƯ	QUỲNH	Nữ	02/02/2006	24.9	THCS TÂN THỚI HÒA
K22-474	94564	NGUYỄN THÙY NHƯ	QUỲNH	Nữ	28/05/2006	24	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-475	168375	NGUYỄN NHƯ	QUỲNH	Nữ	12/03/2006	23	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-476	169469	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	QUỲNH	Nữ	31/10/2006	25	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-477	169471	NGUYỄN VŨ TRÚC	QUỲNH	Nữ	21/01/2006	24	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-478	170863	DƯƠNG THÚY	QUỲNH	Nữ	07/04/2006	24.3	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-479	170874	TRẦN NGỌC DIỄM	QUỲNH	Nữ	10/02/2006	25.4	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-480	170877	TRẦN PHƯƠNG	QUỲNH	Nữ	22/03/2006	23.1	THCS TÂN THỚI HÒA
K22-481	170880	VÕ HOÀNG NHƯ	QUỲNH	Nữ	31/10/2006	24	THCS HOÀNG DIỆU
K22-482	172863	ĐỖ NGỌC NHƯ	QUỲNH	Nữ	05/09/2006	25.3	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-483	172864	HUỲNH THỊ NHƯ	QUỲNH	Nữ	19/06/2006	24.1	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-484	172865	LÊ PHAN NHƯ	QUỲNH	Nữ	14/06/2006	23.3	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-485	169478	VÕ TRẦN VI	SA	Nữ	31/07/2006	26.4	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-486	141821	HỒNG MINH	SANG	Nam	19/11/2006	23.6	THCS PHẠM NGỌC THẠCH

Mã hồ sơ	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Tổng điểm	Trường THCS
K22-487	168385	NGUYỄN VĂN	SANG	Nam	20/06/2006	23.3	THCS VÀ THPT TRÍ ĐỨC
K22-488	168386	NGUYỄN VĂN	SANG	Nam	21/07/2006	23.8	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-489	168393	NGUYỄN THÁI	SƠN	Nam	15/03/2006	24	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-490	169483	ĐỖ PHẠM HOÀNG	SƠN	Nam	05/01/2006	25	THCS THOẠI NGỌC HẦU
K22-491	169485	NGUYỄN CAO	SƠN	Nam	27/10/2006	23.7	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-492	169489	VĂN HOÀNG	SƠN	Nam	18/06/2006	24.7	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-493	170889	GỊP THANH	SƠN	Nam	12/03/2006	24.9	THCS TÂN THỚI HÒA
K22-494	169490	NGUYỄN	SONG	Nam	14/12/2006	23.2	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-495	94569	NGUYỄN DUY	TÀI	Nam	08/06/2006	24.8	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-496	168400	HUỲNH TRẦN	TÀI	Nam	01/08/2006	23.7	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-497	169492	LÝ TUẤN	TÀI	Nam	14/08/2006	23.4	THCS THOẠI NGỌC HẦU
K22-498	170895	ĐỖ VÕ MINH	TÀI	Nam	10/06/2006	24.7	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-499	170901	NGUYỄN NGỌC	TÀI	Nam	22/06/2006	23	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-500	176491	ĐỖ ĐỨC	TÀI	Nam	17/10/2006	25.3	THCS HUỲNH VĂN NGHỆ
K22-501	143329	BÙI NGUYỄN THẢO	TÂM	Nữ	22/09/2006	22.9	THCS VÕ VĂN TẦN
K22-502	170906	BÙI HỒNG MINH	TÂM	Nữ	09/02/2006	25.1	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-503	170911	KIỀU NGUYỄN THIÊN	TÂM	Nam	17/09/2006	25.1	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-504	170913	NGÔ THANH	TÂM	Nữ	03/07/2006	23	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-505	170924	PHẠM THIÊN	TÂN	Nam	04/05/2006	25	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-506	170928	ĐỖ TRỌNG	TẤN	Nam	22/04/2006	22.8	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-507	168409	ĐỖ NGỌC	THẠCH	Nam	19/09/2006	23.3	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-508	169507	NGUYỄN QUỐC	THÁI	Nam	27/07/2006	24.6	THCS THOẠI NGỌC HẦU
K22-509	170930	ĐẶNG NGUYỄN ĐÌNH	THÁI	Nam	15/12/2006	23.3	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-510	168417	TRẦN QUYẾT	THẮNG	Nam	06/06/2006	24	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-511	170955	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THANH	Nữ	05/10/2006	23.3	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-512	170957	VÕ NGUYỄN XUÂN	THANH	Nữ	02/07/2006	24.6	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-513	94244	NGUYỄN VÕ TÂN	THÀNH	Nam	20/05/2006	24.1	THCS NGUYỄN HUỆ
K22-514	141890	TRẦN VŨ VIẾT	THÀNH	Nam	28/10/2006	24	THCS TÂN BÌNH
K22-515	168426	LÊ NGỌC	THÀNH	Nam	10/01/2006	25	THCS TRẦN QUANG KHẢI

Mã hồ sơ	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Tổng điểm	Trường THCS
K22-516	170972	VŨ MINH	THÀNH	Nam	14/12/2006	24.9	THCS HÙNG VƯƠNG
K22-517	137122	TRẦN THỊ DIỆU	THẢO	Nữ	29/09/2006	23	THCS TÂN SƠN
K22-518	167518	HUỲNH THỊ HƯƠNG	THẢO	Nữ	16/06/2006	23.4	THCS TÔN THẤT TÙNG
K22-519	169524	ĐÀO PHƯƠNG	THẢO	Nữ	03/03/2006	24.7	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-520	169527	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	Nữ	31/10/2006	24.2	THCS THOẠI NGỌC HẦU
K22-521	170978	NGUYỄN NGỌC	THẢO	Nữ	10/09/2006	23.2	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-522	170979	NGUYỄN NGỌC THANH	THẢO	Nữ	16/12/2006	24.4	THCS TÂN THỚI HÒA
K22-523	170980	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	Nữ	31/10/2006	24.5	THCS HOÀNG DIỆU
K22-524	170984	PHẠM PHƯƠNG	THẢO	Nữ	28/02/2006	24.7	THCS HOÀNG DIỆU
K22-525	172088	TỐNG MAI	THẢO	Nữ	04/05/2006	24.2	THCS NGUYỄN TRÃI
K22-526	172914	LÊ HẠNH PHƯƠNG	THẢO	Nữ	15/03/2006	24.9	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-527	168448	TRẦN THUẬN	THIÊN	Nam	26/10/2006	23.8	THCS NGUYỄN HUỆ
K22-528	9263	NÔNG ĐỨC	THỊNH	Nam	07/02/2006	25.1	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-529	171002	NGUYỄN CHÂU TẤN	THỊNH	Nam	28/06/2006	24	THCS TÂN THỚI HÒA
K22-530	174516	VŨ VĂN	THỊNH	Nam	17/11/2006	25	THCS LÝ THƯỜNG KIỆT
K22-531	169549	LÊ TÂN PHƯỚC	THỌ	Nam	16/09/2006	25.4	THCS THOẠI NGỌC HẦU
K22-532	171008	NGUYỄN MINH	THÔNG	Nam	23/03/2006	24.8	THCS HOÀNG DIỆU
K22-533	174518	PHẠM MINH	THÔNG	Nam	01/08/2006	23.1	THCS LÝ THƯỜNG KIỆT
K22-534	171010	TRẦN KHƯƠNG VƯƠNG	THỐNG	Nam	09/05/2006	24.7	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-535	171012	TIÊU BÙI MINH	THU	Nữ	07/04/2006	25.1	THCS TÂN THỚI HÒA
K22-536	93927	PHAN NGUYÊN	THƯ	Nữ	14/10/2006	24.6	THCS THOẠI NGỌC HẦU
K22-537	141980	TRẦN NGỌC ANH	THƯ	Nữ	15/09/2006	26.2	THCS NGÔ SĨ LIÊN
K22-538	168473	PHẠM HOÀNG ANH	THƯ	Nữ	25/05/2006	24.3	THCS NGUYỄN HUỆ
K22-539	168475	VĂN NGUYỄN THIÊN	THƯ	Nữ	18/07/2006	24.6	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-540	169555	ĐẶNG NGỌC KIM	THƯ	Nữ	01/08/2006	25.5	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-541	169560	LƯU ANH	THƯ	Nữ	03/01/2006	26.9	THCS THOẠI NGỌC HẦU
K22-542	169562	NGUYỄN KHÁNH ANH	THƯ	Nữ	30/05/2006	25.5	THCS THOẠI NGỌC HẦU
K22-543	169563	NGUYỄN KHOA MINH	THƯ	Nữ	07/05/2006	24	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-544	169564	NGUYỄN NGỌC MINH	THƯ	Nữ	29/03/2006	23.6	THCS PHAN BỘI CHÂU

Mã hồ sơ	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Tổng điểm	Trường THCS
K22-545	169567	NGUYỄN THỊ ANH	THƯ	Nữ	27/03/2006	23.2	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-546	169572	PHẠM KIM	THƯ	Nữ	21/01/2006	23.8	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-547	169575	PHAN NGUYỄN MINH	THƯ	Nữ	29/11/2006	24.7	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-548	169578	TRẦN KHẢ ANH	THƯ	Nữ	06/03/2006	25.1	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-549	169581	TRẦN NGUYỄN ANH	THƯ	Nữ	19/10/2006	25.1	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-550	171014	ĐÀO NGUYỄN MINH	THƯ	Nữ	30/04/2006	27	THCS HÙNG VƯƠNG
K22-551	171018	ĐOÀN MINH	THƯ	Nữ	17/01/2006	24.7	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-552	171047	NGUYỄN THỊ VŨ	THƯ	Nữ	21/10/2006	24.5	THCS TÂN THỚI HÒA
K22-553	171050	PHẠM THỊ MINH	THƯ	Nữ	14/01/2006	25.7	THCS HÙNG VƯƠNG
K22-554	171053	TRẦN ĐẶNG MINH	THƯ	Nữ	11/10/2006	24.6	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-555	172113	NGUYỄN THỊ MINH	THƯ	Nữ	17/10/2006	23.2	THCS NGUYỄN TRÃI
K22-556	174533	NGUYỄN TRẦN ANH	THƯ	Nữ	15/03/2006	23.2	THCS LÝ THƯỜNG KIỆT
K22-557	176562	ĐẶNG NGỌC ANH	THƯ	Nữ	19/01/2006	23.3	THCS HUỲNH VĂN NGHỆ
K22-558	93542	MÃ TRƯỜNG	THUẬN	Nam	28/04/2006	25.6	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-559	169587	MAI HIẾU	THUẬN	Nam	25/06/2006	23.2	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-560	168481	VŨ THIÊN	THƯƠNG	Nữ	25/04/2006	22.8	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-561	174546	TRẦN THỊ NGỌC	THƯƠNG	Nữ	11/09/2006	23.7	THCS LÝ THƯỜNG KIỆT
K22-562	176591	LÊ HOÀNG MINH	THƯƠNG	Nữ	08/10/2006	24.8	THCS HUỲNH VĂN NGHỆ
K22-563	94603	NGUYỄN THỊ THANH	THÙY	Nữ	29/03/2006	25.2	THCS TÂN THỚI HÒA
K22-564	94604	NGUYỄN XUÂN ĐAN	THÙY	Nữ	09/02/2006	24.5	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-565	169596	MẠCH THỊ	THÙY	Nữ	22/10/2006	22.8	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-566	169597	NGUYỄN NGỌC	THÙY	Nữ	21/02/2006	23.5	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-567	171081	PHẠM THANH	THỦY	Nữ	03/07/2006	25	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-568	168485	TRƯƠNG NGÔ NGỌC	THỤY	Nữ	03/10/2006	23.9	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-569	141995	LƯƠNG NHÃ	THY	Nữ	26/08/2006	23.7	THCS NGUYỄN GIA THIỀU
K22-570	167582	KHỔNG NGỌC YẾN	THY	Nữ	07/02/2006	24	THCS TÔN THẤT TÙNG
K22-571	171082	DƯƠNG QUÁCH KIM	THY	Nữ	09/11/2006	24.3	THCS HOÀNG DIỆU
K22-572	171086	NGUYỄN TRIỀU	THY	Nữ	13/02/2006	23	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-573	171089	VŨ HOÀNG MINH	THY	Nữ	04/10/2006	25.7	THCS HOÀNG DIỆU

Mã hồ sơ	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Tổng điểm	Trường THCS
K22-574	168492	ĐINH THUỶ	TIÊN	Nữ	26/11/2006	24.9	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-575	171091	NGÔ MỸ	TIÊN	Nữ	14/04/2006	23.1	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-576	169611	ĐỖ NHẤT	TIẾN	Nam	06/11/2006	23.9	THCS THOẠI NGỌC HẦU
K22-577	171103	TRẦN NGỌC	TIẾN	Nam	26/10/2006	23.4	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-578	167598	NGUYỄN NGỌC	TIỀN	Nữ	22/03/2006	23.6	THCS TÔN THẤT TÙNG
K22-579	171120	NGUYỄN TRỌNG	TOÀN	Nam	31/05/2006	23.1	THCS HOÀNG DIỆU
K22-580	143484	VÕ NGỌC	TRAI	Nam	26/11/2006	24.1	THCS VÕ VĂN TẦN
K22-581	143486	ĐỖ QUỲNH	TRÂM	Nữ	02/05/2006	23.4	THCS VÕ VĂN TẦN
K22-582	143488	NGUYỄN NGỌC QUỲNH	TRÂM	Nữ	02/08/2006	23.4	THCS HOÀNG HOA THÁM
K22-583	144456	VÕ NGỌC THÙY	TRÂM	Nữ	11/02/2006	23.2	THCS NGÔ QUYỀN
K22-584	168515	NGUYỄN QUỲNH	TRÂM	Nữ	20/10/2006	24.1	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-585	169628	NGUYỄN THỊ QUỲNH	TRÂM	Nữ	21/10/2006	25.4	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-586	171123	ĐẶNG VÕ NGỌC	TRÂM	Nữ	10/01/2006	25.7	THCS HÙNG VƯƠNG
K22-587	171131	NGUYỄN HUỲNH BẢO	TRÂM	Nữ	18/02/2006	25.9	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-588	143496	CAO TÔN BẢO	TRÂN	Nữ	20/06/2006	23.4	THCS QUANG TRUNG
K22-589	168524	NGUYỄN HUỲNH BẢO	TRÂN	Nữ	25/08/2006	23.3	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-590	169634	BÙI TUỆ	TRÂN	Nữ	24/07/2006	24.5	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-591	171144	ĐÀO HUYỀN	TRÂN	Nữ	08/09/2006	27.3	THCS HÙNG VƯƠNG
K22-592	171150	LÊ THỤY BẢO	TRÂN	Nữ	20/06/2006	23.8	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-593	171161	VI TÚ	TRÂN	Nữ	01/05/2006	24.3	THCS HOÀNG DIỆU
K22-594	93162	NGUYỄN HOÀNG MINH	TRANG	Nữ	10/08/2006	24.1	THCS LÝ PHONG
K22-595	94628	LÊ THỊ QUỲNH	TRANG	Nữ	26/06/2006	24.4	THCS THOẠI NGỌC HẦU
K22-596	167629	NGÔ THỊ THUỲ	TRANG	Nữ	24/01/2006	24.6	THCS TÔN THẤT TÙNG
K22-597	168534	TRẦN THỊ THU	TRANG	Nữ	25/06/2006	23	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-598	171167	ĐÀO PHƯƠNG THÙY	TRANG	Nữ	14/06/2006	24.3	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-599	168536	CÙ THANH MINH	TRÍ	Nam	26/03/2006	23.3	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-600	171185	VÕ MINH	TRÍ	Nam	16/08/2006	23.6	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-601	173004	CAO TIẾN	TRIỂN	Nam	13/05/2006	23.4	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-602	171186	VÕ NGỌC PHƯƠNG	TRIỀU	Nữ	17/04/2006	23.4	THCS ĐỒNG KHỞI

Mã hồ sơ	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Tổng điểm	Trường THCS
K22-603	171189	NGUYỄN PHAN KIỀU	TRINH	Nữ	23/04/2006	24.4	THCS HOÀNG DIỆU
K22-604	171194	TRẦN THỊ KIỀU	TRINH	Nữ	12/05/2006	23.9	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-605	171196	TRẦN THỊ THÙY	TRINH	Nữ	09/09/2006	24.2	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-606	172194	TRẦN THỊ TUYẾT	TRINH	Nữ	14/12/2006	24.4	THCS NGUYỄN TRÃI
K22-607	168567	NGUYỄN CHÍ	TRUNG	Nam	03/01/2006	23.5	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-608	171209	MAI MINH	TRUNG	Nam	28/12/2006	25	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-609	124288	NGUYỄN THỊ CẨM	TÚ	Nữ	29/12/2006	26.2	THCS VIỆT MỸ
K22-610	168578	NGUYỄN PHẠM THÁI	TÚ	Nam	05/05/2006	24.3	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-611	169682	KAN ĐỨC	TUẤN	Nam	20/12/2006	24.1	THCS THOẠI NGỌC HẦU
K22-612	171240	NGUYỄN ĐỨC ANH	TUẤN	Nam	16/01/2006	23.3	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-613	171241	NGUYỄN NGỌC	TUẤN	Nam	21/09/2006	23.4	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-614	171246	TRẦN HOÀNG	TUẤN	Nam	29/03/2006	23.1	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-615	171247	TRẦN QUỐC	TUẤN	Nam	22/12/2006	23.1	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-616	152278	HUỲNH LÊ GIA	TUỆ	Nữ	29/08/2006	25.1	THCS VĨNH LỘC A
K22-617	169692	NGUYỄN GIA CÁT	TƯỜNG	Nữ	06/04/2006	26.9	THCS THOẠI NGỌC HẦU
K22-618	169693	TRƯƠNG TÁ	TƯỜNG	Nam	21/12/2006	24.3	THCS THOẠI NGỌC HẦU
K22-619	176701	TRẦN THỊ NHƯ	TƯỜNG	Nữ	08/02/2006	24.6	THCS BÌNH HƯNG HÒA
K22-620	143593	LƯƠNG HUỲNH HÀ	TUYÊN	Nữ	16/05/2006	22.9	THCS VÕ VĂN TẦN
K22-621	174667	TRẦN THỊ LINH	TUYỀN	Nữ	17/01/2006	22.9	THCS LÝ THƯỜNG KIỆT
K22-622	143604	NGUYỄN NGỌC NHÃ	UYÊN	Nữ	22/08/2006	24.1	THCS VÕ VĂN TẦN
K22-623	168598	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	UYÊN	Nữ	17/09/2006	25.1	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-624	168604	VŨ HOÀNG PHƯƠNG	UYÊN	Nữ	20/03/2006	25.1	THCS NGUYỄN HUỆ
K22-625	169700	LÊ HUỲNH THẢO	UYÊN	Nữ	18/02/2006	24.9	THCS THOẠI NGỌC HẦU
K22-626	171268	ĐẶNG BẢO	UYÊN	Nữ	30/01/2006	22.9	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-627	171274	MAI LÊ PHƯƠNG	UYÊN	Nữ	05/05/2006	24.5	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-628	171284	TRẦN PHẠM PHƯƠNG	UYÊN	Nữ	28/09/2006	24.8	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-629	93212	NGUYỄN ĐỖ TƯỜNG	VÂN	Nữ	19/10/2006	24.7	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-630	168607	NGUYỄN NGỌC TƯỜNG	VÂN	Nữ	24/01/2006	24.7	THCS NGUYỄN HUỆ
K22-631	169711	TRẦN VÕ TƯỜNG	VÂN	Nữ	02/02/2006	24.1	THCS VÕ THÀNH TRANG

Mã hồ sơ	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Tổng điểm	Trường THCS
K22-632	171295	TRẦN NGỌC TUYẾT	VÂN	Nữ	13/11/2006	22.8	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-633	173077	HUỲNH NGỌC	VẠN	Nam	02/01/2006	22.9	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-634	171300	LÊ ĐỖ TƯỜNG	VI	Nữ	10/01/2006	24.8	THCS TÂN THỚI HÒA
K22-635	93769	NGUYỄN TRẦN HOÀNG	VIỆT	Nam	20/09/2006	24.1	THCS TRẦN QUANG KHẢI
K22-636	169722	TRẦN HOÀNG	VIỆT	Nam	19/08/2006	25.5	THCS THOẠI NGỌC HẦU
K22-637	168622	LÊ VÕ NGỌC	VINH	Nam	29/11/2006	24.9	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-638	173084	LÊ HOÀNG	VĨNH	Nam	02/01/2006	24.3	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-639	169733	PHAN PHƯỚC NHẬT	VỮNG	Nam	08/07/2006	22.8	THCS VÕ THÀNH TRANG
K22-640	168629	PHẠM LÊ ĐĂNG	VƯƠNG	Nam	19/05/2006	22.8	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-641	93228	HỒ NGỌC TƯỜNG	VY	Nữ	25/09/2006	26.9	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-642	144574	HOÀNG NGỌC TƯỜNG	VY	Nữ	08/04/2006	25.8	THCS NGÔ QUYỀN
K22-643	168641	NGUYỄN LÊ TƯỜNG	VY	Nữ	03/02/2006	23.5	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-644	168651	TRẦN LÊ NHẬT	VY	Nữ	17/12/2006	23.8	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-645	169744	NGUYỄN TƯỜNG	VY	Nữ	27/04/2006	23.8	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-646	169749	TRƯƠNG THỊ ĐAN	VY	Nữ	09/10/2006	24.1	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-647	171336	ĐOÀN NGỌC KIỀU	VY	Nữ	07/09/2006	22.8	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-648	171347	LƯU KHA KHẢ	VY	Nữ	27/03/2006	25	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-649	171356	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	VY	Nữ	20/05/2006	24.5	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-650	171370	THÁI NGỌC TƯỜNG	VY	Nữ	15/11/2006	24.7	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-651	171375	TRẦN NGỌC AN	VY	Nữ	13/10/2006	24.8	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-652	171376	TRẦN THANH	VY	Nữ	28/12/2006	25.2	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-653	176747	HUỲNH THỊ KIM	VY	Nữ	19/12/2006	25.2	THCS HUỲNH VĂN NGHỆ
K22-654	171378	PHAN HÀO	VỸ	Nam	09/02/2006	23.7	THCS ĐỒNG KHỞI
K22-655	171383	MAI KIM	XUYẾN	Nữ	03/05/2006	23.1	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-656	168662	LÊ THỊ NHƯ	Ý	Nữ	03/04/2006	25.9	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
K22-657	169757	DƯƠNG NHƯ	Ý	Nữ	17/08/2006	24.6	THCS PHAN BỘI CHÂU
K22-658	175250	LÊ VŨ THÚY	YÊN	Nữ	01/10/2006	23.9	THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG A
K22-659	169771	CHÂU THỊ HẢI	YẾN	Nữ	04/11/2006	24.5	THCS THOẠI NGỌC HẦU
K22-660	169772	PHAN BÙI HẢI	YẾN	Nữ	04/04/2006	24.8	THCS VÕ THÀNH TRANG

Mã hồ sơ	SBD	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Tổng điểm	Trường THCS
K22-661	171388	ĐẶNG THỊ HỒNG	YẾN	Nữ	18/08/2006	25.4	THCS LÊ ANH XUÂN
K22-662	173115	NGUYỄN NGỌC BẢO	YẾN	Nữ	17/10/2006	23.2	THCS TRẦN QUỐC TOẢN
K22-663	174721	LÊ HUỲNH HẢI	YẾN	Nữ	18/06/2006	23.4	THCS LÝ THƯỜNG KIỆT
K22-664	TT592	NGUYỄN KHANH BẢO	CHÂU	Nữ	05/07/2006	Tuyển thẳng	-
K22-665	TT593	NGUYỄN TIẾN	ĐẠT	Nam	24/03/2006	Tuyển thẳng	-
K22-666	TT594	NGUYỄN MINH	QUÂN	Nam	21/04/2006	Tuyển thẳng	-
K22-667	TT563	NGUYỄN NGỌC	TRỌNG	Nam	31/05/2006	Tuyển thẳng	-
K22-668	TT565	NGÔ GIA	HUY	Nam	12/06/2006	Tuyển thẳng	-
K22-669	TT566	LÊ NGUYÊN CÁT	TƯỜNG	Nữ	19/08/2006	Tuyển thẳng	-
K22-670	TT567	LƯƠNG VĨ	LẠC	Nam	04/10/2006	Tuyển thẳng	-
K22-671	TT568	NGUYỄN NGỌC	TRƯỜNG	Nam	25/12/2006	Tuyển thẳng	-
K22-672	TT571	NGUYỄN LÂM HỮU	TÀI	Nam	24/01/2006	Tuyển thẳng	-

[

H KÝ

ÔNG

H KÝ

ǐA

ıg